

Lửa Oan Cừ

- Kính tặng các chiến hữu VNCH với ước vọng là các bạn không bao giờ quên những ngày tủi hận và đau thương nhất của cuộc đời chúng ta .

- Mượn lời trong bài văn tế của cụ Phan Bội Châu viếng cụ Phan Chu Trinh trong đó có câu "Đào Côn-Lôn rục rục lửa oan cừ"

LỜI THƯA TRƯỚC :

Bài thơ này được làm trong thời gian tác giả bị giam tại các trại tù của Cộng Sản ở Hoàng Liên Sơn. Thơ được nháp và sửa đi sửa lại ở trong đầu chớ không viết ra giấy vì bọn cán bộ C S thường xuyên khám xét đồ đạc và giấy tờ. Nay ngồi nhớ và ghi chép lại y như đã làm hồi đó .

Những cảm nghĩ và suy luận của bài thơ là những cảm nghĩ, suy luận, rồi kết luận đã có trong thời gian đó, chưa bị ảnh hưởng bởi những biến cố sau này, khi cái mà chúng huênh hoang gọi là "chiếc nôi của Cách Mạng Thế Giới", " Ba dòng thác Cách Mạng", " Hệ thống X.H.C.N." liên tiếp theo nhau sụp đổ .

Xin bạn đọc coi bài thơ này như một chứng tích của một thời điểm lịch sử . Tác giả hy vọng rằng lời kết luận viết vào thời điểm đó sẽ là những lời ứng nghiệm, như những biến cố dồn dập sau đó đã chứng minh, một phần lớn, rằng : ta có thể vững tin vào thắng lợi sau cùng của những giá trị nhân bản và văn minh đối với sự ác độc và man rợ.

Mưa Đan Cùu

Tiết cuối thu mưa ngàn tầm tã,
Hàng nối hàng lá chã tuôn rơi,
Mây chì phủ kín bầu trời,
Núi rừng Việt Bắc xa xôi nghìn trùng .

Ếch nhái kêu nã nùng văng vẳng,
Hoà tiếng mưa dai dẳng nghẹn ngào,
Cây rung, lá đổ xạc xào,
Màn mưa giăng trắng một màu thê lương ...

Nghe mưa rơi ... tiếng buồn day dứt,
Tuồng tiếng lòng u uất bấy nay,
Gục đầu đêm bước đoạ đây,
Con đường lao lý đã dài tháng năm ...

Nhớ từ buổi âm âm giông tố,
Hồng thủy dâng!... hung dữ bạo tàn,
Móng nền, rường cột tan hoang,
"Ngọn cờ ngơ ngác" bẽ bàng đổ xiêu! (truyen Kieu)

Non sông đã sớm chiều đổi chủ,
Khung trời Nam vụn vỡ tả tơi,
Thảm thương thay cuộc đổi đời!
Biết bao "cát dập sóng vùi"* từ đây! (truyen Kieu)

Bọn đặc thế tác oai tác phúc,
Lệnh truyền: Cho "học tập" mấy tuần,
Gọi là "cải tạo bản thân,
Rồi về sống với nhân dân, hoà đồng"

Trong cảnh ngộ đường cùng nghẽn lối,
Cũng đành thôi . .khăn gói " nhập trường" .
Tâm hồn chịu nặng bi thương,
Tư duy tràn ngập chán chường mênh mông ..

Bỗng giữa khuya ùng ùng súng nổ,
Lùa lên xe lũ lũ tàn binh,
Tin lời bịp bợm gian manh,
"Hàng thần lơ láo"* thoát thành tù nhân ! (Van te T.L.C.S)

Ngao ngán nổi sa chân vào bẫy;
Nhìn chân trời chỉ thấy phong ba.
"Một phen thay đổi sơn hà,
"Mảnh thân chiếc lá biết là về đâu ?"* (truyen Kieu)

Đời phát văng lao đao trôi nổi,
Qua bao lần thay đổi trại giam .
Lặt lè vai gánh hành trang,
Chân chôn thắt thêu trên đường lưu ly.

Nơi đâu cũng bốn bề giăng lưới,
Kẽm gai cùng rừng núi bao la . . .
Thôi thì thân thể tiêu ma,
"Lệnh đênh đâu nữa cũng là lệnh đênh" . (truyen Kieu)

Nơi đâu cũng điêu linh khổ ải,
Cũng cuộc đời tê tái thảm thê,
Nơi đâu cũng cảnh nảo nề,
Dày vò thể xác ê chề tâm tư,

Nơi đâu cũng ngục tù đầy đọa,
Cũng làm thân trâu ngựa khổ sai,
Lê thê ngày tháng kéo dài,
Sống theo tiếng keng, như loài vô tri .

Nơi đâu cũng khoai, mỳ, bo, bắp,
Chút muối, rau, mắm ruốc, cầm hơi.
Nhà xiêu mái dột tả tơi,
Chỗ nằm ổ rệp, lèn người như nệm .

Quần áo mặc luốc lem nhơ nhớp,
Lấm phân tro, vá đụp vá chằng.
Đồ dùng nhật nhật lảng nhãng,
Bới trong đồng rác như thằng ăn xin.

Đau yếu chẳng thuốc thang chạy chữa,
Nước lá cây, rễ cỏ uống liều.
Nhọc nhằn túi hận trăm chiều,
Cai tù hành hạ đủ điều khát khe.

Ngày chí tối nặng nề lao tác,
Quần quật làm, kiệt sức tàn hơi.
Miếng ăn "trà đến hình hài"*,
Cơ hàn khắc phục khổ sai không ngừng.

Mặc nắng rát, sương rùng, mưa lũ,
Cực hơn xưa "trần thủ Lưu Đôn",
"Chém tre, dẫn gỗ trên ngàn,
Đèo trơn vác nặng, phàn nàn cùng ai"*.

Khuân đá tảng, đường dài gỏi mòi,
Nước ngậm mình vớt sỏi dưới khe,
Đắp đường, đào giếng, kéo xe,
Vét mương, đốn củi, hái chè, hót phân.

Cắt cỏ sắc tay chân cửa nát,
Đi ngày đường xúc cát ven sông.
Cưa cây, rèn sắt, phạt rùng,
Tắm heo, nấu cám, rửa chuồng, chăn trâu.

Khai quang rẫy, trồng rau, nung gạch,
Xây cất nhà, dựng vách, đan phen.
Nấu đun bất kể ngày đêm,
Xe đòi, đắp đập, san nền, đào ao.

Còn nhiều nữa kể sao cho hết,
Đủ khổ hình một kiếp lao lung.
Thương thay cá chậu chim lồng,
Cuộc đời đến mức tốt cùng khổ đau!

Thể xác đã lao đao khổ cực,
Còn khổ tâm cái nhục "học hành",
Mấy thằng ngọng líu trẻ ranh,
Dạy cho mình sớm trở thành. . . ngựa trâu .

Đã bao người ngủ sâu lòng đất,
Nằm xương khô vùi lấp xó rùng.
Thương thay Tô Thị mong chồng,
Vẫn nuôi ảo vọng chờ trông ngày về.

Kẻ sống vẫn kéo lê kiếp sống,
Kiếp cừ non trong móng sài lạng,
Chết mòn thể xác tinh thần,
Đề rồi gục ngã khỏi cần gươm đao.

Trong cảnh huống thương đau dường ấy,
Tự nguyện lòng giữ lấy chữ "tâm",
Thiên lương nhân cách vẹn toàn,
Niềm tin "thiên lý" không sờn mây may.

Cảnh ngộ càng chua cay bi đát,
Trái tim càng ấm áp tình thương.
Ngày đêm nung nấu tâm hồn,
Chưa nguôi thương cảm đã dồn cảm thương .

Có những đêm canh trường thao thức,
Lọt phen thua gió nấc từng cơn.
Thương người nội trợ cô đơn,
Một mình chèo chống biết còn nổi không ?

Có những trưa, oi nồng nắng hạ,
Tay rã rời, đập nứa đan phen,
Thương con chân yếu tay mềm,
Giờ đang quần quật kiếm tiền độ thân .

Có những bữa, miếng ăn chẳng đủ,
Nghĩ tới thằng cháu nhỏ phương xa,
Đói cơm, rách áo, thiếu quà,
Ghe thay "cải tạo" không chừa trẻ thơ !

Có những buổi trời mưa tầm tã,
Khom lưng gầy khuôn đá vác cây,
Nhìn quanh: bạn cũng tù đầy,
Cũng đang ngựa kéo trâu cày . . vinh quang.

Chiêm bao đẹp họa hoàn chợt tới,
Thấy nhà xưa sớm tối đi về,
Thấy con, thấy cháu đề huề,
Trở mình thức giấc buồn tê tái lòng.

Nhớ thương chẳng với cùng năm tháng,
Mà ngày càng đè nặng tâm tư,
Trong vùng bóng tối ngục tù,
Ngày về khuất nẻo mịt mù thời gian..

Chỉ gượng vui mỗi lần thư đến,
Những phong thư gói ghém nỗi lòng,
Ưu tư, hoài vọng, thương mong,
Của người xa cách muôn trùng quan san .

Đọc lời thư ngại ngần e ấp,
Cũng thấy niềm u uất từng trang,
Tờ thư đôi chỗ ố vàng,
Tương như trên giấy đọng hàng lệ rơi.

Xếp mở thư để hoài túi áo,
Ngàn vàng không quý báu cho bằng..
Đọc đi đọc lại trăm lần,
Nếp thư cũng rách cũng hằn lòng đau.

Vui nhận thư mà sầu không dứt,
Mừng nhận quà càng thắt ruột gan.
Thương nhà, đói phải nhịn ăn,
Ôm đau nhịn thuốc, tiện tằn từng xu.

Trong bao nhỏ gói đồ nhật dụng,
Là gói bao chịu đựng hy sinh.
Mồ hôi, nước mắt gia đình,
Gói niềm thương xót nghĩa tình bao la.

Giọt sữa ngọt như pha giọt lệ,
Trong miếng đường có vị chua cay.
Lại còn . . thực quá mĩa mai,
Món quà kim chi cho người "kiếm cung".

Tàn thân thể, long đong đất trích,
Bao thâm tình chia cách đôi phương.
Nhà tan nước mất thâm thương,
Cao xanh thấu nỗi đoạn trường này chăng ?

Ngày, sườn núi chang chang nắng hạ,
Đêm, đỉnh đồi buốt giá mưa đông.
Xuân Thu sương vẫn mịt mù,
Bốn mùa té ngắt, lạnh lùng, buồn tênh.

Tù hãm giữa rừng xanh, núi đỏ,
Quần quanh cùng cây cỏ hoang sơ,
Chuyện trò: chỉ ánh mây đưa,
Thờ than: chỉ ánh sao thưa cuối trời.

Những đêm lạnh ngập đồi sương phủ,
Co ro bên ánh lửa bập bùng,
Thần thờ nghe tiếng chim rừng,
"Bất cô trối cật"* não nùng kêu than.

Liên sáu khắc miên man sầu xứ,
Dài năm canh giấc ngủ vật vờ.
Giải buồn, gọt dưa câu thơ,
Tìm quên ngày tháng đã thừa đắng cay.

Nhưng thơ dẫu gieo hoài trăm vạn,
Mà thành sầu tro vẫn một thành .
Cuộc đời vẫn núi vây quanh,
Thời gian vẫn chảy vô tình vô tâm.

Nỗi tức tuổi âm thâm vẫn đó,
Căm giận quân dã thú mặt người.
Gây bao tội ác ngập trời,
Nhân luân chà đạp, chôn vùi tự do.

Một chế độ côn đồ hiểm ác,
Xây dựng trên máu sắt lọc lừa.
Dân tình thống khổ xác xơ,
Bắc Nam một trại khổng lồ tù nhân.

Một chế độ bạo Tần, Kiệt, Trụ,
Một vết nhơ lịch sử ngàn đời.
Biển Đông, sóng cũng thờ dài,
Trường Sơn, gỗ cũng cau mày nghiêng rặng.

"Nhớ nước" bầm gan "con cuốc cuốc"*,
"Thương nhà" cắt ruột "cái gia gia"*. (tho BHTQ)
Giờ đây tâm sự người xưa,
Phổ vào cảnh mới càng chua xót lòng.

Bao ai oán, căm hờn, phẫn nộ,
Giữ riêng mình biết tỏ cùng ai.
"Chắc chi thiên hạ đời nay,
Mà đem non nước làm rầy chiêm bao"*. (tho Nguyen Trai)

Có những chiều, rừng cao gió thét,
Lưới mưa giăng, mờ mịt núi đồi.
Nhớ câu "thiên võng khôi khôi"
Mà suy tưởng đến Lẽ Trời Chí Công.

Ngãm triều đại xuôi dòng lịch sử,
Có hôn quân bạo chúa nào bền ?
Những phường bạo địa nghịch thiên,
Cái ngày đền tội nhãn tiền không lâu.

Triều bạo Tần tưởng đâu muôn thuở,
Chỉ một anh lính thú chằm ngòi,
Lửa thù bùng cháy khắp nơi,
Mộng muôn đời, mới hai đời đã tan.

Robespierre hung tàn điên loạn,
Xô bao người lên đoạn đầu đài.
Kinh hoàng reo rắc một thời,
Được hai năm, cũng đầu rơi pháp trường.

Sử cận đại, tên trùm Quốc Xã,
Gây vô vàn thảm họa chiến tranh,
Xây lò thiêu đốt sinh linh,
Cuối cùng mình tự thiêu mình thành tro.

Gương kim cổ sờ sờ trước mắt,
Mà chúng còn quá quắt hơn xưa.
Quàng thêm cái ách vong nô,
Rước voi về để dầy mỡ cha ông.

Vâng thượng lệnh Nga Hoa quý quyết,
Chúng thẳng tay bức hiếp đồng bào,
"Đổng Xương Vô Định"* chất cao, (truyen Kieu)
Mồ hôi nhào đất, lệ trào dềnh sông .

Nòi giống này: con Hồng, cháu Lạc,
Núi sông này: nhân kiệt, địa linh,
Thì bầy chiên ghè lưu manh,
Sớm chiều ắt sẽ tan thành bụi tro .

Chẳng còn nữa những trò man rợ,
Chẳng còn "quân cờ đỏ" cướp ngày,
Chẳng còn tà thuyết ngoại lai,
Chẳng còn khẩu hiệu, chiêu bài viển vông .

Chim lạc đàn lại cùng hợp nhất,
Cùng chung lưng đấu cật gắng công,
Tiếp nhau dựng lại non sông,
Tự do no ấm lại cùng chung vui.

Đồng lúa mướt xanh tươi hy vọng,
Vườn hoa thơm trái ngọt tình người,
Một con ác mộng tàn rồi,
Tung tăng cá nước chim trời cao bay.

Thụy An Nguyễn Văn Hạp
Làm tại trại tù Hoàng Liên Sơn
1977-1978